

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: 42 /2024/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 05 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu  
“Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường,  
thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 91/TTr-SVHTTDL ngày 25 tháng 7 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã,

phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2024 và thay thế Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định thang điểm áp dụng bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố phổ văn hóa” và tương đương trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

### **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.chanel

#### **Noi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra VBQPPPL*);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Công báo tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + CVP, các PCVP;
- + Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.THT.



Lê Ngọc Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### QUY ĐỊNH

**Chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”,  
“Thôn, Tô dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”  
trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

(Kèm theo Quyết định số: 42 /2024/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tô dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình, thôn, tổ dân phố; xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tô dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

#### Điều 3. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

1. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quy định này.

2. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, Tô dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quy định này.

3. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quy định này.

#### Điều 4. Cách thức đánh giá các danh hiệu

1. Cách thức đánh giá công nhận các danh hiệu: Theo các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 3 Quy định này.

**Điều 5. Nguyên tắc, thời gian, thẩm quyền, hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục xét tặng các danh hiệu; khen thưởng và kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu**

Thực hiện theo quy định của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tô dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng”.

## **Điều 6. Trách nhiệm triển khai thực hiện**

1. Căn cứ tiêu chuẩn các danh hiệu văn hóa tại Quy định này, Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện nội dung của Quy định hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tô dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương, cơ sở.

c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tô dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

d) Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí tuyên truyền, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, thẩm định hồ sơ công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”. Tiếp nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định.

đ) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán chi thường xuyên hàng năm theo phân cấp ngân sách.

4. Sở Nội vụ: Hàng năm lập dự toán kinh phí khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định hiện hành. Tiếp nhận hồ sơ từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; chi kinh phí khen thưởng cho “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tô dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được biết.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Báo Kon Tum: Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến tổ chức triển khai Quy định, văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tô dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Căn cứ Quy định này chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

b) Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quy định này và khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tổ dân phố văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn. Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30 tháng 11 hàng năm./.

**Phụ lục I**

**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA**

(Kèm theo Quyết định số 42 /2024/QĐ-UBND  
ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

| Tên tiêu chuẩn   | Khung tiêu chuẩn   | Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng   |  | Chỉ tiêu |           |
|--|--|--|--|----------|-----------|
| <b>I. Giuong mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</b> | 1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật   | - 100% các thành viên trong gia đình thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân; không vi phạm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương và quy ước, hương ước cộng đồng.  |  | Đạt      | Không đạt |
|  | 2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định  | - 90% trở lên các thành viên trong gia đình không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; không sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không mắc các tệ nạn xã hội; tham gia tích cực bài trừ tệ nạn xã hội và phòng chống các loại tội phạm. |  | Đạt      | Không đạt |
|  | 3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy  | - Không để xảy ra hoạt động phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.<br>- Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiêu kiện phức tạp về an ninh trật tự.<br>- Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ.   |  | Đạt      | Không đạt |
|  | 4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường                            | - Không có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định gây bức xúc trong Nhân dân và bị phản ánh nằm trong khung giờ từ 22 giờ đêm đến 6 giờ sáng hôm sau.   |  | Đạt      | Không đạt |
| <b>II. Tích cực tham gia các phong</b>   | 1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương | - 100% các thành viên trong gia đình tích cực tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương.   |  | Đạt      | Không     |

|   |   |   |     |            |
|---|---|---|-----|------------|
| <b>trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương</b> | cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương  |   |     | <b>đạt</b> |
|   | 2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đèn ờn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập | - Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do thôn, tổ dân phố phát động như các phong trào từ thiện, nhân đạo, đèn ờn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài...;<br>- Xây dựng Mô hình “Gia đình học tập” tại địa phương.   | Đạt | Không đạt  |
|   | 3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú  | - 90% các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội quy trong hương ước, quy ước của thôn, khu phố;<br>- Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú.  | Đạt | Không đạt  |
|   | 4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức                      | - Các thành viên trong gia đình tích cực tham gia các phong trào thi đua: chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới/đô thị văn minh; sản xuất, kinh doanh giỏi; “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”.  | Đạt | Không đạt  |
|   | 5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng                             | - 100% thành viên trong gia đình trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng ( <i>có kế hoạch phát triển kinh tế gia đình</i> ), chủ động “Xóa đói giảm nghèo”, năng động làm giàu chính đáng; Kinh tế gia đình ổn định, thực hành tiết kiệm; đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của các thành viên trong gia đình ngày càng nâng cao. | Đạt | Không đạt  |
|   | 6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường  | 100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học trở lên.  | Đạt | Không đạt  |
|   | 1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình  | - Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình;<br>- Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.  | Đạt | Không đạt  |

|   |  |  |     |           |
|---|--|--|-----|-----------|
| <b>III. Gia đình no ấm, tiên bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng</b> | 2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ. Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; Gia đình nề nếp; ông bà, cha mẹ gương mẫu; con cháu thảo hiền; giữ gìn các giá trị văn hóa gia đình truyền thống, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa mới về gia đình.</li> </ul>   | Đạt | Không đạt |
|   | 3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình;</li> <li>- Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan;</li> <li>- Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.</li> </ul> | Đạt | Không đạt |
|   | 4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% các hộ gia đình giữ gìn vệ sinh phòng bệnh; nhà ở ngăn nắp; khuôn viên xanh-sạch-đẹp; sử dụng nước sạch, nhà tắm và hố xí hợp vệ sinh.</li> </ul>  | Đạt | Không đạt |
|   | 5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khẩn, hoạn nạn                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực tham gia chương trình xóa đói, giảm nghèo; đoàn kết tương trợ xóm giềng, giúp đỡ đồng bào hoạn nạn; hưởng ứng phong trào đèn ợp đáp nghĩa, Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các hoạt động từ thiện, nhân đạo khác ở cộng đồng.</li> </ul>  | Đạt | Không đạt |
|   |  |  |     |           |

**\* Điều kiện để xem xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”: Đạt 100% nội dung chi tiết tiêu chuẩn xét tặng.**

**Phụ lục II**  
**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA**

| Tên tiêu chuẩn                                   | Khung tiêu chuẩn   | Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng  |     | Chỉ tiêu  |
|--|--|---|-----|-----------|
| <b>I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển</b> | 1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (<i>Đối với vùng đô thị</i>), 80% trở lên (<i>Đối với vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới</i>);</li> <li>- Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.</li> </ul>                 | Đạt | Không đạt |
|  | 2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn so với quy định chung của địa phương;</li> <li>- Thực hiện tốt Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không để ai bỏ lại phía sau.</li> </ul>  | Đạt | Không đạt |
|  | 3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia;</li> <li>- Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống;</li> <li>- Có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.</li> </ul>   | Đạt | Không đạt |
|  | 4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức;</li> <li>- Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia Cuộc vận động xây dựng nông thôn mới/đô thị văn minh, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng dân cư.</li> </ul>                   | Đạt | Không đạt |
| <b>II. Đời sống văn hóa,</b>                     | 1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của Tổ dân phố; có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí dành cho người lớn và trẻ em.</li> <li>- Có điểm đọc sách đảm bảo các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật.</li> </ul> | Đạt | Không đạt |

|  |   |  |     |           |
|--|---|--|-----|-----------|
| <b>thần lành mạnh, phong phú</b>                               | 2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường  | - 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; có phong trào “khuyến học”, “khuyến tài”.  | Đạt | Không đạt |
|  | 3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh   | - Có phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao phát triển mạnh, có thành tích. Có đội văn nghệ quần chúng, đội công chiêng - xoang, dân ca, dân vũ được tổ chức tốt. Duy trì phong trào văn hóa, thể thao, thu hút 80% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng. | Đạt | Không đạt |
|  | 4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội   | - Có 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; nếp sống văn minh đô thị; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan.   | Đạt | Không đạt |
|  | 5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội   | - 100% hoạt động hòa giải có hiệu quả, hầu hết những mâu thuẫn bất hòa được giải quyết tại cộng đồng;<br>- Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.  | Đạt | Không đạt |
|  | 6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương | - Bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng; bảo tồn các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.  | Đạt | Không đạt |
| <b>III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp</b> | 1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường                                       | - Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường sinh thái; không tháo nước thải và vứt rác ra đường.   | Đạt | Không đạt |
|  | 2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương                      | - 100% gia đình khi có người qua đời làm thủ tục khai tử theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch. Trường hợp người qua đời không có người thân thích thì đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm làm thủ tục khai tử.  | Đạt | Không đạt |

|  |   |   |     |           |
|--|---|---|-----|-----------|
|  |   | - Việc mai táng phải phù hợp với quy hoạch của địa phương. Thực hiện tốt Quy ước của địa phương về việc tang.   |     |           |
|  | 3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ;</li> <li>- Các điểm vui chơi công cộng độc lập phải đảm bảo đạt 80% trang thiết bị, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.</li> </ul>  | Đạt | Không đạt |
|  | 4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% các hộ dân phải thu gom, đưa rác thải vào bì luru chứa, phân loại rác và đem bỏ vào thùng rác và không hình thành bãi trung chuyển rác tự phát;</li> <li>- Có kế hoạch tổ chức định kỳ ít nhất 2 tháng/lần ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường;</li> <li>- Không có trường hợp chăn nuôi gia súc, gia cầm tại nhà gây ô nhiễm môi trường.</li> </ul> | Đạt | Không đạt |
| <b>IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi</b> | 1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% các hộ gia đình được phổ biến, nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.</li> </ul>   | Đạt | Không đạt |
|  | 2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có từ 80% trở lên người dân tham gia các hoạt động cộng đồng, cuộc vận động, phong trào thi đua, do địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể phát động.</li> </ul>   | Đạt | Không đạt |
|  | 3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hương ước, quy ước được xây dựng và công nhận theo quy định; tối thiểu từ 95% người dân trong thôn cam kết thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng; có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.</li> </ul>  | Đạt | Không đạt |
|  | 4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có từ 80% trở lên hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.</li> </ul>  | Đạt | Không đạt |

|  |   |   |     |           |
|--|---|---|-----|-----------|
| <b>đua của địa phương</b>  | 5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật hôn nhân và gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và Chính sách dân số;</li> <li>- Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nỗi cộm.</li> </ul>   | Đạt | Không đạt |
| <b>V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng</b> | 1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh hoạt động phong trào “Đèn ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.</li> </ul>  | Đạt | Không đạt |
|  | 2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ;</li> <li>- Người khuyết tật được hưởng đầy đủ các chính sách theo quy định, như trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng, cấp thẻ bảo hiểm y tế, miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh khuyết tật, vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội...</li> </ul> | Đạt | Không đạt |
|  | 3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% người dân được tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” tại cơ sở.</li> </ul>   | Đạt | Không đạt |

\* **Điều kiện để xem xét, công nhận danh hiệu “Thôn, Tổ dân phố văn hóa”:**  
**Đạt 100% nội dung chi tiết tiêu chuẩn xét tặng./.**

**Phụ lục III**  
**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU**  
**XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU**

| Tên tiêu chuẩn  | Khung tiêu chuẩn   | Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng   |  | Chỉ tiêu |           |
|---|--|--|--|----------|-----------|
| <b>I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao</b> | 1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác | - Trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; triển khai thực hiện tốt công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; Có mô hình Camera an ninh và mô hình phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy gắn phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. |  | Đạt      | Không đạt |
|   | 2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế - xã hội   | - Có ít nhất 01 hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã hiện hành, hoạt động có hiệu quả. Hợp tác, liên kết giữa các thành viên hợp tác xã, các hợp tác xã với nhau và với các doanh nghiệp tạo thành chuỗi giá trị ổn định.  |  | Đạt      | Không đạt |
|   | 3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương   | Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương; Đảm bảo số lượng công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định; Không có công dân không hoàn thành nghĩa vụ quân sự.  |  | Đạt      | Không đạt |
| <b>II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển</b>   | 1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước  | - Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước và bằng hoặc cao hơn bình quân chung của cấp huyện.   |  | Đạt      | Không đạt |
|   | 2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiểu thấp hơn so với mức trung bình của địa phương                                   | - Tổ chức phát động và thực hiện tốt Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác, góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo đa chiểu thấp hơn so với mức trung bình của địa phương.  |  | Đạt      | Không đạt |
|   | 3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn  | - 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.  |  | Đạt      | Không đạt |
|   | 4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt   | - 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt  |  |          |           |

|   |   |   |     |           |
|---|---|---|-----|-----------|
|   | đóng có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế  | đóng đạt hiệu quả tốt.  | Đạt | Không đạt |
| <b>III. Đời sống văn hóa, tinh thần mạnh, phong phú</b> | 1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm  | Có từ 90% trở lên thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm.   | Đạt | Không đạt |
|   | 2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả           | 100% Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn, Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn phải có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả;<br>- 100% thôn, khu phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả;<br>- Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã phải được quy hoạch tập trung, đảm bảo thực hiện nhiều chức năng như sinh hoạt văn hóa, vui chơi giải trí, học tập cộng đồng và thể dục thể thao. | Đạt | Không đạt |
|   | 3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội   | - 100% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước của thôn, khu phố.   | Đạt | Không đạt |
|   | 4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương | - 100% di tích trên địa bàn có hồ sơ khoa học và hồ sơ pháp lý, được cắm bia, biển; Các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương được bảo tồn và phát huy hiệu quả.   | Đạt | Không đạt |
|   | 1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ   | - 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn về sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý   |     |           |

|   |  |  |     |           |
|---|--|--|-----|-----------|
| <b>IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp</b>                   |  | đúng quy định;<br>- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy.  | Đạt | Không đạt |
|   | 2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương                    | - Có quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có); Xã, phường, thị trấn được xây dựng thực hiện chôn cất phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán, kế hoạch của địa phương, làng xóm, phù hợp với truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại đáp ứng các quy định của pháp luật.  | Đạt | Không đạt |
|   | 3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung                                      | - 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch ( <i>sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ</i> ).  | Đạt | Không đạt |
|   | 4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung | - Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; Đường xá, liên thôn, liên xã và các khu vực công cộng có trồng cây xanh, cây bóng mát, có đường hoa kiều mǎu, có kế hoạch vệ sinh môi trường thường xuyên, định kỳ; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung và rác thải dưới kênh mương thoát nước.  | Đạt | Không đạt |
| <b>V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</b> | 1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước                          | - Trên 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;<br>- Hoạt động hòa giải có hiệu quả, hầu hết những mâu thuẫn bất hòa được giải quyết tại cộng đồng;<br>- Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của Nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không có khiếu kiện đông người trái pháp luật;<br>- Tuyên truyền và tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức Nhà nước; | Đạt | Không đạt |

|  |   |   |     |           |
|--|---|---|-----|-----------|
|  |   | tham gia xây dựng Chi bộ Đảng, chính quyền đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu tiên tiến trở lên hàng năm; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.   |     |           |
|  | 2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định  | - Có từ 80% dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định.   | Đạt | Không đạt |
|  | 3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương | - 100% thôn, khu phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mẫu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người ( <i>10 người trở lên</i> ), vượt cấp, trái pháp luật;<br>- Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ. | Đạt | Không đạt |
|  | 4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật  | - Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;<br>- Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.  | Đạt | Không đạt |

\* **Điều kiện để xem xét, công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”:**  
**Đạt 100% nội dung chi tiết tiêu chuẩn xét tặng./.**